

Số: /KH-SNN&PTNT

Thanh Hoá, ngày tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH
Hành động bảo đảm an toàn thực phẩm
trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2021

Thực hiện Quyết định số 184/QĐ-BNN-QLCL ngày 12/01/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2021; Kế hoạch số 10/KH-BCĐ ngày 19/01/2021 của Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2021 với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý chất lượng, ATTP nhằm nâng cao chất lượng, bảo đảm ATTP và năng lực cạnh tranh của sản phẩm nông lâm thủy sản Thanh Hóa, đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong tỉnh và thúc đẩy xuất khẩu trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp và biến đổi khí hậu ngày càng cực đoan; đảm bảo mục tiêu chung của toàn Ngành nông nghiệp về an ninh lương thực và phát triển bền vững.

- Tăng cường chỉ đạo, điều hành, phối hợp thực hiện nhiệm vụ và xác định rõ trách nhiệm của các chi cục trực thuộc Sở trong thực hiện công tác quản lý chất lượng ATTP nông lâm thủy sản; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập từ thực tiễn triển khai công tác đảm bảo ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

II. KẾT QUẢ VÀ CÁC CHỈ SỐ CẦN ĐẠT

- Hoàn thành 100% nhiệm vụ được Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh giao về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp (VTNN) và ATTP.

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản xếp loại A/B đạt 98,5%.

- 80% trở lên các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản nhỏ lẻ thực hiện ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản giám sát trên diện rộng vi phạm qui định về ô nhiễm sinh học, tạp chất, tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh giảm 10% so với năm 2020; tiếp tục kiểm soát tốt việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh: Chỉ thị số 17/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới; Chỉ thị số 09/CT-UBND của UBND tỉnh ngày 17/6/2019 về việc tăng cường quản lý vận chuyển, giết mổ, chế biến, tiêu thụ thịt gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Chỉ thị số 18/CT-UBND của UBND tỉnh ngày 20/12/2019 về việc tăng cường kiểm soát thực phẩm cung ứng từ ngoài tỉnh vào trong tỉnh đáp ứng các quy định về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 11/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới.

- Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao năng lực quản lý chất lượng ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2021; Kế hoạch Quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch tổ chức Hội nghị kết nối cung - cầu, kết hợp trưng bày giới thiệu sản phẩm nông sản thực phẩm an toàn tỉnh Thanh Hóa năm 2021.

- Tiếp tục chỉ đạo điều hành gắn kết chặt chẽ công tác quản lý chất lượng VTNN, ATTP nông lâm thủy sản với các nhiệm vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng hàng nông sản và hiệu quả sản xuất, kinh doanh trong bối cảnh dịch bệnh Covid còn tiếp diễn.

- Chủ động tham mưu, xây dựng và ban hành các văn bản để chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh đảm bảo nội dung, chất lượng, tiến độ theo yêu cầu.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo tập huấn về ATTP

- Đổi mới và đa dạng thông tin, tuyên truyền vận động cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản tuân thủ pháp luật ATTP; tích cực phối hợp với cơ quan truyền thông phổ biến pháp luật, thông tin quản lý chất lượng VTNN, đảm bảo ATTP và truyền thông quảng bá sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, tập huấn nghiệp vụ về quản lý chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thủy sản cho cán bộ quản lý các cấp; tập trung nâng cao nhận thức, kiến thức cho người sản xuất, kinh doanh thực phẩm: thực hành sản xuất tốt, xây dựng các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến (GAP, GAHP, GAQP, GHP, GMP, HACCP, SSOP).

- Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông nhằm tăng cường quảng bá, hỗ trợ xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản có thể mạnh của tỉnh; phối hợp thực hiện tốt Chương trình "Nói không với thực phẩm bẩn" của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

3. Xây dựng và phát triển các mô hình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn

- Xây dựng 02 chuỗi giá trị thực phẩm an toàn (01 chuỗi rau, củ, quả; 01 chuỗi thủy sản); hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và nhận rộng các mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, giết mổ gia súc, gia cầm đảm bảo ATTP, cửa hàng kinh doanh thực phẩm nông, lâm thủy sản an toàn.

- Mở rộng sản xuất tập trung các sản phẩm chủ lực của tỉnh theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, thích ứng với biến đổi khí hậu và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; thúc đẩy phát triển các vùng sản xuất nông sản thực phẩm an toàn.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp; tăng đầu tư cải thiện điều kiện ATTP trong giết mổ, sơ chế, bảo quản, bày bán nông sản, thủy sản tươi sống, chợ đầu mối nông sản thực phẩm; tổ chức liên kết, nhân rộng các chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn gắn với truy xuất nguồn gốc, quảng bá sản phẩm thông qua bao gói, ghi nhãn, dán tem truy xuất điện tử.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm

- Thực hiện Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Triển khai thực hiện và phối hợp có hiệu quả công tác kiểm tra liên ngành, thanh tra, kiểm tra chuyên ngành của các Chi cục trực thuộc Sở đảm bảo không quá 01 lần/năm, tránh chồng chéo, trùng lặp, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về ATTP; thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Chủ động xử lý kịp thời các sự cố mất ATTP; duy trì triển khai các chương trình giám sát vệ sinh ATTP nông lâm thủy sản, kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý, tổ chức thanh tra đột xuất, xử phạt nghiêm vi phạm, điều tra, truy xuất, xử lý tận gốc đối với nông sản thực phẩm không đảm bảo an toàn. Tăng cường quản lý thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, thức ăn chăn nuôi, chợ đầu mối nông sản.

5. Chỉ đạo tổ chức sản xuất, tiêu thụ và kết nối sản xuất với tiêu thụ thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn

- Phối hợp tốt với các địa phương trong tỉnh tích cực triển khai thực hiện chính sách khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 192/2019/NQ-HĐND ngày 16/10/2019 của HĐND tỉnh; thực hiện xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng an toàn theo quy định tại Quyết định 3075/QĐ-BNN-QLCL ngày 20/7/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức Hội nghị kết nối cung - cầu, kết hợp trưng bày giới thiệu sản phẩm nông sản thực phẩm an toàn tỉnh Thanh Hóa năm 2021; tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại sản phẩm nông lâm thủy sản thực phẩm an toàn, có lợi thế của tỉnh.

- Vận hành có hiệu quả phần mềm kết nối cung - cầu nông sản, thực phẩm an toàn tỉnh nhằm kết nối các cơ sở sản xuất với đơn vị thu mua, chế biến, tiêu thụ. Giúp người tiêu dùng nhận diện và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, xây dựng niềm tin, tạo thương hiệu, đẩy mạnh sản xuất, tiêu thụ thực phẩm an toàn, nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Phối hợp với các Bộ, Ngành, kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu nông sản, thủy sản trong bối cảnh Covid-19.

6. Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực

- Tăng cường đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, kiểm nghiệm về ATTP nông lâm thủy sản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Đầu tư, bổ sung trang thiết bị cho hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát và xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

(Nội dung chi tiết và phân công tại phụ lục kèm theo)

IV. NGUỒN KINH PHÍ

1. Ngân sách nhà nước.
2. Kinh phí huy động xã hội hóa từ các doanh nghiệp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công, căn cứ vào nội dung Kế hoạch hành động này, chủ động thực hiện nhiệm vụ đảm bảo tiến độ, hiệu quả.

2. Định kỳ trước ngày 18 hàng tháng, báo cáo kết quả thực hiện theo tiến độ được giao, trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện về Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông, lâm sản và Thủy sản).

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung Kế hoạch hành động, các đơn vị chủ động báo cáo Giám đốc Sở để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh (để b/c);
- Văn phòng Điều phối về VSATTP tỉnh (để b/c);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (để t/h);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Các Chi cục trực thuộc Sở (để t/h);
- Lưu: VT, QLCL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Việt Chọn

PHỤ LỤC:
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TẠI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG BẢO ĐẢM AN TOÀN
THỰC PHẨM TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP NĂM 2021

(Kèm theo kế hoạch số /KH-SNN&PTNT ngày tháng 01 năm 2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

| STT | Nhiệm vụ | Chủ trì | Phối hợp | Thời hạn hoàn thành |
|------------|--|--|--|----------------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| 1 | Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao năng lực quản lý chất lượng ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa | Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản | Các Phòng, Chi cục trực thuộc Sở | Quý I/2021 |
| 2 | Kế hoạch Quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025 | Chi cục Chăn nuôi và Thú y | Các Phòng, Chi cục trực thuộc Sở | Quý I/2021 |
| 3 | Tham mưu tổ chức Hội nghị kết nối cung - cầu, kết hợp trưng bày giới thiệu sản phẩm nông sản thực phẩm an toàn tỉnh Thanh Hóa năm 2021. | Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản | Các Phòng, Chi cục trực thuộc Sở | Quý II/2021 |
| 4 | Tham mưu, xây dựng và ban hành các văn bản để chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh thuộc lĩnh vực được phân công quản lý | Các Chi cục: Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Trồng trọt và BVTV; Chăn nuôi và Thú y; Thủy sản | UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan truyền thông; các tổ chức, cá nhân có liên quan | Năm 2021 |
| 5 | Tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn kiến thức về chất lượng VTNN và ATTP thuộc lĩnh vực được phân công quản lý | Các Chi cục: Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Trồng trọt và BVTV; Chăn nuôi và Thú y; Thủy sản | UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan truyền thông; các tổ chức, cá nhân có liên quan | Năm 2021 |

| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
|-----|---|---|--|----------|
| 6 | Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm hành chính; thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật | Các Chi cục: Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Trồng trọt và BVTV; Chăn nuôi và Thú y; Thủy sản | Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ sở sản xuất, kinh doanh | Năm 2021 |
| 7 | Thực hiện thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP và xác nhận kiến thức ATTP theo phân công | Các Chi cục: Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Trồng trọt và BVTV; Chăn nuôi và Thú y; Thủy sản | Các cơ sở sản xuất, kinh doanh | Năm 2021 |
| 8 | Xây dựng các chuỗi giá trị thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01/01/2021 của UBND tỉnh | Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản | UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ sở sản xuất, kinh doanh | Năm 2021 |
| 9 | Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản xếp loại A/B đạt 98,5%. | Các Chi cục: Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Trồng trọt và BVTV; Chăn nuôi và Thú y; Thủy sản; UBND các huyện, thị xã, thành phố | Các cơ sở sản xuất, kinh doanh | Năm 2021 |
| 10 | 80% trở lên các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản nhỏ lẻ thực hiện ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn | UBND các xã, phường, thị trấn | Các cơ sở sản xuất, kinh doanh | Năm 2021 |

| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
|-----|--|--|--------------------------------|----------|
| 11 | Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản giám sát trên diện rộng vi phạm qui định về ô nhiễm sinh học, tạp chất, tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh giảm 10% so với năm 2020; tiếp tục kiểm soát tốt việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi | Các Chi cục: Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Trồng trọt và BVTV; Chăn nuôi và Thú y; Thủy sản | Các cơ sở sản xuất, kinh doanh | Năm 2021 |